**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HOÁ**

*Số: /20……/HĐMB*

*Hôm nay, ngày tháng năm 20…., tại …………. Chúng tôi gồm có*:

BÊN MUA:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện bởi: Ông

Chức vụ:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

Ngân hàng

*Sau đây gọi tắt là Bên A*

BÊN BÁN: **CÔNG TY**

Địa chỉ:

Điện thoại:

Đại diện bởi:

Chức vụ:

Mã số thuế:

Tài khoản số:

Tại ngân hàng:

*Sau đây gọi tắt là Bên B*

***Hai bên A và B thống nhất thoả thuận nội dung Hợp đồng như sau:***

**ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG VÀ GIÁ CẢ**

 ***Đơn vị tính: 1000đồng***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng hoá** | **Đơn vị** | **Số lượng** | **Đơn giá****(VNĐ)** | **Thành tiền****(VNĐ)** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |  |
| 8 | **Cộng tiền hàng** |  |  |  | *Bằng chữ:*  |
| 9 | **Thuế GTGT ( %)** |  |  |  |  |
| 10 | **Tổng tiền thanh toán** |  |  |  |  |

Giá cả trên chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng.

Hàng hoá do Bên Bán cung cấp phải đảm bảo đúng chất lượng (Có Giấy chứng nhẫn hàng hoá cung cấp đạt tiêu chuẩn chất lượng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền)

**ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Thời hạn Hợp đồng là: ………………tháng kể từ ngày…………...đến hết ngày………….

**ĐIỀU 3: THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

Tổng số tiền Bên Mua phải Thanh toán cho Bên Bán là: ……………đồng/ lô hàng

(Bằng chữ: ngàn đồng)

*Giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.*

**Thời hạn thanh toán:**

Mỗi một lô hàng khi Bên B xuất ra Bên A sẽ thanh toán làm hai lần:

Lần 1: ……………. tổng giá trị lô hàng, ngay sau khi Bên B giao hàng.

Lần 2: …………….. giá trị còn lại, sau ………………………ngày kể từ ngày Bên B giao hàng.

*(Ngày được tính bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ, ngày tết)*

**Phương thức thanh toán:** Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Khi Bên A thanh toán tiền hàng theo các lần thanh toán, Bên B có nghĩa vụ ghi hoá đơn, chứng từ chứng nhận việc đã thanh toán của Bên A theo qui định của pháp luật.

**ĐIỀU 4: THỜI ĐIỂM VÀ ĐỊA ĐIỂM CHUYỂN GIAO TÀI SẢN:**

Bên bán chuyển giao tài sản cho Bên mua tại…………….. trong thời hạn ………………….. ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng;

**ĐIỀU 5: NGHĨA VỤ CỦA BÊN BÁN**

5.1 Bên Bán chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng đối với toàn bộ các sản phẩm do Bên Bán cung cấp cho tới khi hàng đến ……………………

5.2 Bên Bán có nghĩa vụ giao hàng cho Bên mua tại ………………………..

5.3 Bên Bán có nghĩa vụ cung cấp mọi chỉ dẫn cần thiết đối với việc bảo quản, sử dụng hàng hoá theo quy định của Hợp đồng này cho Bên mua.

**ĐIỀU 6: NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA**

6.1 Bên mua có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ chi phí vận chuyển từ kho xưởng của mình đến …………………………………

6.2 Tổ chức tiếp nhận nhanh, an toàn, dứt điểm cho từng lô hàng.

6.3 Thanh toán theo quy định tại Điều 7 Hợp đồng này.

6.4 Chịu chi phí bốc dỡ từ xe xuống khi Bên Bán vận chuyển hàng hoá đến ……………………………………………….

**ĐIỀU 7: THANH LÝ HỢP ĐỒNG**

Sau …………. ngày kể từ ngày hai Bên đã thực hiện đầy đủ và nghiểm chỉnh các Điều khoản trong Hợp đồng này, mà không có vướng mắc gì thì Hợp đồng coi như đã được thanh lý.

**ĐIỀU 8: PHẠT HỢP ĐỒNG VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI**

**Đối với Bên Bán:**

- Nếu Bên Bán không giao hàng đúng thời hạn quy định tại Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.

- Nếu Bên Bán không giao đủ hàng đúng số lượng và chất lượng theo quy định tại Hợp đồng này thì sẽ phải cung cấp tiếp hàng hoá theo đúng quy định và bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị hàng hoá bị vi phạm cho 01 ngày chậm.

**Đối với bên mua:**

- Nếu Bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán theo qui định tại Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.

- Nếu Bên mua không thực hiện đúng nghĩa vụ tiếp nhận hàng theo qui định của Hợp đồng này thì sẽ bị phạt số tiền là 0,05% Tổng giá trị Hợp đồng cho 01 ngày vi phạm.

**ĐIỀU 9: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Trong qúa trình thực hiện Hợp đồng này nếu xảy ra bất kỳ sự bất đồng nào, Bên nảy sinh bất đồng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản. Hai bên sẽ thương lượng để giải quyết các bất đồng đó. Trường hợp các bên không tự thương lượng được thì sự việc sẽ được đưa ra giải quyết theo qui định của pháp luật.

**ĐIỀU 10: CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

- Khi các Bên thực hiện xong các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng này.

- Khi một Bên vi phạm hợp đồng dẫn đến Hợp đồng không thể thực hiện được thì phía Bên kia có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.

- Hợp đồng có thể được chấm dứt do sự thỏa thuận của các Bên.

**ĐIỀU 12: HIỆU LỰC THI HÀNH**

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, và chỉ được coi là kết thúc khi các Bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng. Trong trường hợp một Bên muốn sửa đổi các điều khoản trong hợp đồng thì phải thông báo cho Bên kia biết trước ít nhất là 03 ngày và cùng nhau thoả thuận lại những điểm cần thay đổi với sự đồng ý của hai Bên.

Hợp đồng này được lập thành ……. bản, mỗi Bên giữ ………… bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN BÁN ĐẠI DIỆN BÊN MUA**